*Ngày soạn:……………..*

*Ngày dạy:………………*

**BÀI 7. THƠ TỰ DO**

**VIẾT VĂN BẢN NGHỊ LUẬN**

**PHÂN TÍCH, ĐÁNH GIÁ MỘT TÁC PHẨM THƠ**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Viết được một văn bản nghị luận phân tích, đánh giả chủ đề và những nét đặc sắc về nghệ thuật của một tác phẩm thơ.

- Giới thiệu ngắn gọn về bài thơ được chọn (tác giả, hoàn cảnh ra đời của tác phẩm, khuynh hướng, trào lưu văn học gắn với bài thơ, lý do lựa chọn bài thơ để phân tích, đánh giá).

- Chỉ ra và phân tích những nét đặc sắc, độc đáo của bài thơ (từ ngữ, hình ảnh, cách tổ chức nhịp điệu, nhạc điệu, cách liên kết mạch cảm xúc và hình ảnh, ...)

- Đánh giá giá trị của bài thơ về phương diện nghệ thuật cũng như ý nghĩa nhân sinh.

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung**

- Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tự quản bản thân, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác...

**b. Năng lực chuyên biệt:**

- Năng lực thu thập thông tin liên quan đến đề bài.

- Năng lực trình bày suy nghĩ, cảm nhận của cá nhân.

- Năng lực hợp tác khi trao đổi, thảo luận.

- Năng lực viết, tạo lập văn bản.

**3. Phẩm chất:**

- Ý thức tự giác, tích cực trong học tập.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

***1. Chuẩn bị của giáo viên:***

- Giáo án, SGK, SBT văn 10.

- Máy chiếu, máy tính

- Phiếu bài tập

***2. Chuẩn bị của học sinh:*** SGK, SBT Ngữ văn 10, vở soạn, vở ghi.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

**b. Nội dung:** HS huy động tri thức đã có để trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm:** Nhận thức và thái độ học tập của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV: Tổ chức cho HS chơi trò chơi TƯỚI HOA ôn tập kiến thức về tri thức Ngữ Văn - đặc trưng thơ ca:

***Câu 1: Nhân vật trữ tình là một dạng biểu hiện của?***

+ Chủ thể trữ tình

***Câu 2: “Nhân vật trữ tình”*** ***có đồng nhất với tác giả không?***

+ Nhân vật trữ tình “là con người “đồng dạng” của tác giả - nhà thơ hiện ra từ văn bản” (Từ điển thuật ngữ văn học), nhưng không đồng nhất giản đơn với tác giả.

***Câu 3: Hình ảnh trong bài thơ hiện lên qua việc tác giả sử dụng?***

+ Sử dụng từ ngữ và các biện pháp tu từ

***Câu 4: Cảm hứng chủ đạo trong thơ là gì?***

+ Cảm hứng chủ đạo trong thơ là trạng thái cảm xúc, tình cảm mãnh liệt, tràn đây, bao trùm, xuyên suốt tác phẩm, gắn với một tư tưởng, một cách đánh giá của tác giả. Thường có những dạng cảm hứng chủ đạo như: cảm hứng anh hùng, tự hào, bi thương, trào lộng...

***Câu 5: Đọc diễn cảm một bài thơ mà em thích nhất?***

+ HS đọc một bài thơ theo sở thích

- HS suy nghĩ trả lời.

- GV dẫn dắt vào bài: *Trong tiết học ngày hôm nay cô và các em cùng tìm hiểu* “*Bài văn nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm thơ”.* “*Bài văn nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm thơ” không phải là một bài phát biểu cảm nhận đơn thuần. Kiểu bài viết này đòi hỏi sự chặt chẽ trong lập luận, sự sáng rõ, sắc nét của luận điểm và sự mạch lạc trong tổ chức bài viết. Bởi vậy, người viết cần nắm rõ các tri thức về đặc trưng của thơ ca đã được giới thiệu trong bài học và được làm rõ qua các tiết đọc văn bản để có những phân tích, đánh giá thuyết phục. Mặt khác, kiểu bài này cũng vẫn khuyến khích người viết thể hiện những rung cảm và tưởng tượng của mình khi chiếm lĩnh bài thơ.*

**B. HOẠT DỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu các yêu cầu đối với bài văn nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm thơ.**

**a. Mục tiêu:** Nhận biết được các yêu cầu của bài văn nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm thơ.

**b. Nội dung:** Hs sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Nhiệm vụ 1****Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**- GV: Viết bài nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm thơ là gì? + Phân tích là gì?+ Đánh giá là gì?- GV: Hướng dẫn HS đọc và trả lời các câu hỏi:1. Mở đầu nêu nội dung gì?2. Người viết phân tích bài thơ theo trình tự nào?3. Những chi tiết, yếu tố nào của bài thơ được chú ý phân tích?4. Chú ý các nhận xét của người viết khi phân tích.5. Đoạn này có phải nêu khái quát về bài thơ?6. Khi phân tích đánh giá một tác phẩm thơ, các em cần lưu ý gì?- HS thực hiện nhiệm vụ.**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- HS thực hiện nhiệm vụ trong thời gian 5 phút- HS nghe và đặt câu hỏi liên quan đến bài học**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- Màn hình padlet.- GV kiểm tra màn hình lựa chọn HS trả lời tốt nhất.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- GV nhận xét, bổ sung, chuẩn kiến thức.**Nhiệm vụ 2****Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**- Hỏi vấn đáp: *Theo em, khi viết văn bản nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm thơ cần đạt các yêu cầu?*- HS thực hiện nhiệm vụ.**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- HS nghe và đặt câu hỏi liên quan đến bài học- Dự kiến sản phẩm: **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- HS trình bày sản phẩm thảo luận.- GV gọi HS nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- GV nhận xét, bổ sung, chuẩn kiến thức. | ***I. Định hướng******a. Khái niệm***- Viết bài nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm thơ là nêu lên và làm rõ ý kiến của người viết về giá trị nội dung, nghệ thuật (cái hay, cái đẹp của một tác phẩm thơ nào đó. - Phân tích là chỉ ra và làm rõ đặc sắc nội dung và nghệ thuật biểu hiện ở từng phương diện cụ thể hoặc đi sâu tìm hiểu từng vấn đề, khía cạnh của tác phẩm thơ.- Đánh giá là nêu nhận xét của người viết về những điều đã được phân tích. Khi đánh giá, có thể nêu cả các hạn chế cũng như những điều tâm đắc, những phát hiện riêng của bản thân về tác phẩm thơ, Phân tích và đánh giá thường kết hợp với nhau...***b. Ví dụ***- Mở bài, tác giả nêu lên nững thông tin về xuất xứ bào thơ “Tự tình”- Tác giả phân tích bài thơ theo từng câu, cặp câu.- Các dẫn chứng được lựa chọn khi phân tích: chi tiết “Vầng trăng bóng xế khuyết chưa tròn". Ở đây nêu đặc sắc về yếu tố: gợi cảm xúc, cảm nhận.- Sự kết hợp giữa phân tích và đánh giá: Tâm trạng cô đơn, lẻ loi, bế tắc của người phụ nữ trong xã hội cũ.- Các yếu tố hình thức được chú ý: những nét đặc sắc trong cách sử dụng hình ảnh “rêu”, “đá”, biện pháp tu từ đảo ngữ kết hợp với động từ mạnh.- Kết bài nêu lên ý khái quát: Cảm nhận chung về bài thơ.**\*Lưu ý**Khi phân tích, đánh giá một tác phẩm thơ cần chú ý:- Nội dung của tác phẩm thơ thể hiện qua các yếu tố như đề tài, chủ đề, tư tưởng, tình cảm và thái độ, ... của chủ thể trữ tình.- Nghệ thuật của tác phẩm thơ thể hiện ở các yếu tố hình thức thể loại như: thể thơ, từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp, các biện pháp tu từ, ...- Nội dung và nghệ thuật liên quan chặt chẽ với nhau. Vì thế, khi phân tích cần làm rõ vai trò và tác dụng của các yếu tố hình thức nghệ thuật trong việc làm nổi bật nội dung.- Nghị luận về một tác phẩm thì có thể yêu cầu phân tích, đánh giá toàn bộ tác phẩm, đoạn trích hoặc tập trung vào một số nội dung, hình thức của tác phẩm thơ.***2. Yêu cầu***\* Để viết bài văn nghị luận phân tích, đánh giá tác phẩm thơ, các em cần:- Đọc kĩ tác phẩm thơ, chú ý xác định nội dung và các yếu tố hình thức nổi bật. Chỉ ra giá trị của các yếu tố hình thức trong việc thể hiện nội dung, chủ đề của tác phẩm thơ.- Xác định các luận điểm trong bài viết; lựa chọn các dẫn chứng từ tác phẩm thơ cho mỗi luận điểm.- Liên hệ với các tác giả, tác phẩm có cùng đề tài, chủ đề, so sánh để nhận xét điểm gặp gỡ và sáng tạo riêng của tác giả được thể hiện trong tác phẩm thơ.- Suy nghĩ, nhận xét về những thành công và hạn chế (nếu có) của tác giả, về giá trị và sự tác động của tác phẩm thơ đối với người đọc và với chính bản thân em.  |

**Hoạt động 2: Thực hành**

**a. Mục tiêu:** Nắm được các viết bài văn.

**b. Nội dung:** HS sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Nhiệm vụ 1:****Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**- GV hướng dẫn HS hoàn thiện phiếu bài tập.\* Lựa chọn tác phẩm\* Để tìm ý, có thể đặt ra các câu hỏi:

|  |
| --- |
| PHIẾU BÀI TẬP |
| *Lựa chọn tác phẩm:* |  |
| *1. Đoạn thơ thuộc phần nào trong bài “Đất nước”?* |  |
| *2. Nhân vật trữ tình bộc lộ cảm xúc, tâm trạng gì trong đoạn thơ?* |  |
| *3. Tác giả đã sử dụng thành công những yếu tố nghệ thuật nào để biểu đạt nội dung (thể thơ, hình ảnh, từ ngữ, biện pháp tu từ…)* |  |
| *4. Đoạn thơ gợi cho em những cảm xúc, suy nghĩ, liên tưởng như thế nào?* |  |

\*Lập dàn ý:- HS tiếp nhận nhiệm vụ.**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi- Dự kiến sản phẩm:**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- HS trình bày sản phẩm.- GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- GV nhận xét, bổ sung. | ***II. Thực hành viết***Bài tập (trang 83 sgk Ngữ văn lớp 10 Tập 2): Chọn một trong hai đề sau đây để viết bài văn phân tích, đánh giá về bài thơ, đoạn thơ:Đề 1: Hãy viết bài văn phân tích, đánh giá bài thơ “Mùa hoa mận” của Chu Thuỳ Liên. Đề 2: Cảm nhận của em về vẻ đẹp của đoạn thơ:“Sáng mát trong như sáng năm xưa Gió thổi mùa thu hương cốm mới Tôi nhớ những ngày thu đã xa Sáng chớm lạnh trong lòng Hà Nội Những phố dài xao xác hơi may Người ra đi đầu không ngoảnh lại Sau lưng thềm nắng lá rơi đầy”.(Đất nước - Nguyễn Đình Thi)**1. Chuẩn bị (ví dụ với đề 2)**- Đọc kĩ đề bài, xác định yêu cầu của đề (Vẻ đẹp của đoạn thơ: nội dung và nghệ thuật; phạm vi dẫn chứng: hai khổ thơ đầu của bài thơ Đất nước,...).- Đọc kĩ lại đoạn thơ; chú ý vị trí của đoạn thơ, thể thơ, cảm xúc, tâm trạng của nhân vật trữ tình trong đoạn thơ, các hình ảnh, biện pháp tu từ được sử dụng...**2 Tìm ý và lập dàn ý**- Tìm ý cho bài viết theo gợi dẫn sau:***+ Đoạn thơ thuộc phần nào trong bài Đất nước?***→ Phần mở đầu bài thơ***+ Nhân vật trữ tình bộc lộ cảm xúc, tâm trạng gì trong đoạn thơ?***→ Tâm trạng buồn, tràn đầy nhung nhớ***+ Tác giả đã sử dụng thành công những yếu tố nghệ thuật nào để biểu đạt nội dung (thể thơ, hình ảnh, từ ngữ, biện pháp tu từ, ...)?***→ So sánh, từ láy,…Nhịp điệu của câu thơ cuối nói riêng, đoạn thơ nói chung cũng đã góp phần diễn tả cái tâm trạng rất thực của người ra đi nói trên: chậm rãi đều đều trầm lắng như nhịp bước của người ra đi, quả quyết và lưu luyến, lặng lẽ, mà xao động.***+ Đoạn thơ gợi cho em những cảm xúc, suy nghĩ, liên tưởng như thế nào?***→ Đoạn thơ chỉ có bảy câu thơ nhưng vừa có hình, có tình, có nhạc, có ánh sáng, màu sắc. Nó xứng đáng là một trong những đoạn thơ hay nhất viết về mùa thu.- Lập dàn ý cho bài viết:

|  |
| --- |
| **1. Mở bài**- Giới thiệu khái quát về bài thơ và nêu vấn đề: Vẻ đẹp về nội dung và nghệ thuật trong hai khổ thơ mở đầu bài Đất nước của Nguyễn Đình Thi. Ví dụ: Đất nước của Nguyễn Đình Thi là một bài thơ hay. Bằng những hình ảnh, ngôn ngữ tinh tế, trong sáng, hai khổ thơ đầu trong bài đã mở ra dòng hoài niệm của nhân vật trữ tình về mùa thu Hà Nội trong quá khứ. |
| + Giới thiệu về đoạn thơ (tác giả, hoàn cảnh ra đời của đoạn thơ...). + Phân tích, đánh giá đoạn thơ để làm rõ vấn đề của bài viết. Người viết có thể sắp xếp các ý theo trật tự khác nhau (theo bố cục, mạch cảm xúc của nhân vật trữ tình, theo các khía cạnh của vấn đề...). Ví dụ, có thể sắp xếp nội dung phân tích, đánh giá hai khổ thơ đầu của bài Đất nước theo bố cục, mạch cảm xúc của nhân vật trữ tình như sau: • Tín hiệu gợi nhớ về những ngày thu đã xa (phân tích, đánh giá nội dụng và nghệ thuật của khổ thơ đầu). • Mùa thu Hà Nội trong quá khứ qua hoài niệm của nhân vật trữ tình (phân tích, đánh giá nội dung và nghệ thuật của khổ thơ sau). |
| 3. Kết bài:+ Khái quát, tổng hợp lại vẻ đẹp nội dung và hình thức của đoạn thơ. + Nêu suy nghĩ, đánh giá khái quát và cảm xúc của bản thân về đoạn thơ |

 |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học.

**b. Nội dung:** Sử dụng SGK, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.

**c. Sản phẩm học tập:** Kết quả của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Nhiệm vụ 1:****Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ***- GV yêu cầu HS:* HS thực hành viết bài, bám sát dàn ý đã lập.- HS tiếp nhận nhiệm vụ.**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- HS viết bài- Dự kiến sản phẩm:**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- HS trình bày sản phẩm.- GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- GV nhận xét, bổ sung, chuẩn kiến thức | **III. Luyện tập**- Bài viết của HS- Viết bài theo dàn ý đã lập. Khi viết, cần chú ý:+ Mở bài cần thu hút được sự chú ý của người đọc. Nêu được lí do bạn yêu thích tác phẩm thơ từ góc nhìn cá nhân. + Các luận điềm triển khai ở thân bài cần tập trung vào chủ đề và những nét đặc sắc về nghệ thuật của bài thơ. Trật tự các luận điểm có thể linh hoạt: phân tích, đánh giá chủ đề trước và phân tích, đánh giá những điềm đặc sắc về nghệ thuật sau hoặc ngược lại. Trong bài viết tham khảo trên, người viết đã phân tích, đánh giá các đặc sắc nghệ thuật trước, sau đó mới phân tích, đánh giá chủ đề. + Tránh lối phân tích, đánh giá chung chung. Mỗi luận điểm trong bài viết đều cần được làm sáng tỏ bằng các chi tiết, dẫn chứng cụ thể từ tác phẩm thơ. + Thể hiện được ý kiến đánh giá riêng của người viết về tác phẩm thơ.+ Khi dẫn các ý kiến phân tích, đánh giá của người khác về tác phẩm, cần ghi rõ nguồn. |

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học để giải bài tập, củng cố kiến thức.

**b. Nội dung:** Sử dụng kiến thức đã học để hỏi và trả lời, trao đổi.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Nhiệm vụ 1:****Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ***GV yêu cầu HS:* HS rà soát, chỉnh sửa bài viết theo PHIẾU ĐÁNH GIÁ gợi ý.- HS tiếp nhận nhiệm vụ.**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- HS rà soát, chỉnh sửa bài viết theo gợi ý.- Dự kiến sản phẩm:**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- HS trình bày sản phẩm.- GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- GV nhận xét, bổ sung, chuẩn kiến thức | **III. Luyện tập**- Bài viết của HS.- Yêu cầu: + Đọc lại bài và chỉnh sửa theo hai cấp độ: ý lớn và chi tiết. Rà soát lại xem các ý trong dàn ý đã được triển khai thành các đoạn văn sáng rõ và mạch lạc chưa. Nếu chưa hợp nhiệt lí thì cần sắp xếp lại các ý. + Xem xét các luận điểm đã được làm sáng tỏ bằng những chi tiết cụ thể tử văn bản chưa. Nếu chưa thì cần bổ sung để bảo đảm tất cả các phân tích, đánh giá đều có căn cứ đi thuyết phục.+ Bài viết đảm bảo tuân thủ các quy định về chính tả và quy tắc ngữ pháp. Chú ý cách sử dụng từ Hán Việt. Nếu có từ nào còn bản khoản vì chưa hiểu thật rõ nghĩa, hãy tra cứu lại hoặc thay thế bằng từ khác. |

\* Bài viết mẫu tham khảo: (sưu tầm)

Bài thơ Đất nước được hình thành trong một quãng thời gian dài (1948-1955); lần đầu tiên được đưa vào tập Chiến sĩ (1956). Bài thơ được tổ hợp từ một số bài thơ khác như Sáng mát trong như sáng năm xưa (1948) và Đêm mít tinh (1949).

Chủ đề bao trùm của Đất nước là lòng yêu nước nồng nàn, thiết tha, ý thức độc lập tự chủ, là lòng tự hào về đất nước và nhân dân anh hùng, từ trong đau thương nô lệ, dưới sự lãnh đạo của Đảng đã quật khởi vùng lên chiến thắng huy hoàng. Đoạn mở đầu bài thơ là một bức tranh thu Hà Nội trong những ngày tác giả rời thủ đô đi chiến đấu và hình ảnh người ra đi:

*Sáng mát trong như sáng năm xưa*

*…*

*Sau lưng thềm lá… đầy*

Bài thơ Đất nước không viết về mùa thu nhưng khởi nguồn cảm hứng cho nhà thơ nghĩ về đất nước là một buổi sáng mùa thu ở chiến khu Việt Bắc mang đậm đặc trưng thu của Việt Nam với bầu trời trong xanh, làn gió mát thổi nhẹ hoà lẫn với hương cốm ngạt ngào. Là một nghệ sĩ – chiến sĩ của thời đại cách mạng, Nguyễn Đình Thi cảm nhận mùa thu bằng hương cốm mới. Các nghệ sĩ đặc biệt yêu món ăn Việt Nam đều ca ngợi vẻ đặc sắc, độc đáo của cốm. Chỉ với hình ảnh “hương cốm mới”, Nguyễn Đình Thi vừa gợi được thời gian, không gian thu, vừa bộc lộ được tấm lòng yêu nước thật bình dị mà không kém phần sâu lắng thiết tha của mình.

Từ buổi sáng mùa thu ấy, nhà thơ bồi hồi nhớ lại “mùa thu đã xa”. Đó là mùa thu phải từ biệt quê hương ra đi vì nghĩa lớn. “Sáng chớm lạnh trong lòng Hà Nội”, câu thơ đã đưa lại cho bức tranh thu một nét vẽ thật cụ thể. Từ “chớm” và cụm từ “chớm lạnh” đã gợi rất đúng một ngày mới chớm vào thu của Hà Nội.

Dường như trong cái buổi sáng chớm lạnh ấy, chỉ có gió thổi trong những phố dài, làm cho phố như dài thêm ra vì vắng lặng. Từ nhạc điệu đến từ ngữ, câu thơ gợi cho ta cảm giác chưa thật phải là gió. Vì không phải là “heo may” mà là “hơi may”. Từ “xao xác” là một từ láy vừa gợi hình vừa gợi cảm. Ở đây tác giả sử dụng thủ pháp đảo ngữ đã tạo nên một hiệu quả biểu đạt khá cao. Hình như nghe “xao xác” rồi mới nhận ra “hơi may”. Một câu thơ chứa đầy tâm trạng: tâm trạng của những người thiết tha gắn bó với quê hương Hà Nội mà phải rời quê hương ra đi vì nghĩa lớn, lòng không thể thanh thản dửng dưng, trái lại luôn luôn trĩu nặng một nỗi yêu thương, bâng khuâng lưu luyến, mong nhớ lặng buồn:

*Người ra đi đầu không ngoảnh lại*

*Sau lưng thềm nắng lá rơi đầy*

Đã có nhiều ý kiến khác nhau về hình ảnh người ra đi trong hai câu thơ trên. Câu thơ này cũng có nhiều cách ngắt nhịp khác nhau. Nguyễn Đình Thi đã có lần phát biểu về ý thơ này. Ông cho rằng vẻ đẹp của mùa thu là vẻ đẹp giản dị sâu lắng. Câu thơ gợi lên một khung cảnh rất đẹp nhưng có cái gì đó tĩnh lặng, hoang vắng, man mác buồn. Đó là tâm trạng buồn rất thực của những người rời Hà Nội vì mục đích, lẽ sống cao cả.

Nổi lên trên bức tranh thu Hà Nội với những hình khối, màu sắc và ánh sáng đầy ấn tượng vẫn là hình ảnh người chiến sĩ vừa hiên ngang kiên nghị, vừa có nét hào hoa tinh tế, gắn bó thiết tha với quê hương. Hình ảnh này làm ta nhớ đến hình ảnh tráng sĩ một thuở kiên quyết lên đường vì đại nghĩa với tâm hồn lãng mạn mộng mơ có sức hấp dẫn mạnh mẽ được diễn tả khá sinh động và đẹp đẽ trong những vần thơ của Thâm Tâm, Quang Dũng.

Nhịp điệu của câu thơ cuối nói riêng, đoạn thơ nói chung cũng đã góp phần diễn tả cái tâm trạng rất thực của người ra đi nói trên: chậm rãi đều đều trầm lắng như nhịp bước của người ra đi, quả quyết và lưu luyến, lặng lẽ, mà xao động.

Đoạn thơ chỉ có bảy câu thơ nhưng vừa có hình, có tình, có nhạc, có ánh sáng, màu sắc. Nó xứng đáng là một trong những đoạn thơ hay nhất viết về mùa thu. Đằng sau bức tranh thu nên thơ nên họa là tấm lòng gắn bó tha thiết với quê hương đất nước và niềm ngưỡng vọng của thi nhân đối với vẻ đẹp của những con người lên đường theo tiếng gọi của non sông.

d) Kiểm tra và chỉnh sửa

Đọc lại bài văn đã viết. Đối chiếu với mục 1. Định hướng và dàn ý của bài văn nghị luận phân tích, đánh giá bài thơ, đoạn thơ, tự đặt ra và trả lời các câu hỏi để phát hiện và sửa lỗi theo yêu cầu sau:

|  |
| --- |
| **PHIẾU ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC VIẾT BÀI PHÂN TÍCH, ĐÁNH GIÁ** **MỘT TÁC PHẨM THƠ** |
| **Nội dung** | **Yêu cầu cụ thể** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| Bố cụcba phần | - Mở bài: Đã giới thiệu được đoạn thơ và nêu ý kiến nhận xét, đánh giá của bản thân về đoạn thơ chưa? - Thân bài: + Có giới thiệu được ngắn gọn thông tin khái quát về đoạn thơ không? + Có phân tích được các yếu tố hình thức, nội dung của đoạn thơ để làm rõ ý kiến không? + Có liên hệ, so sánh với tác giả, tác phẩm khác cũng đề tài, chủ đề, với bản thân để nhận xét về điểm gặp gỡ, sáng tạo và tác động của đoạn thơ không?+ Có chia thành nhiều đoạn văn tương ứng với các ý cần triển khai không?- Kết bài: Có khái quát, tổng hợp nội dung, nghệ thuật của đoạn thơ và nêu được suy nghĩ,... của người viết không? |  |  |
| Các lỗi còn mắc | - Lỗi về ý: thiếu ý, lặp ý, lạc ý. - Lỗi về trình bày, chính tả, dùng từ và diễn đạt. |  |  |
| Đánh giá chung | - Bài viết đáp ứng yêu cầu đạt mức độ nào?- Em thấy hứng thú hoặc khó khăn nhất khi thực hiện phần nào trong tiến trình thực hành viết? |  |  |

\* HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ

*- Chuẩn bị bài:* **GIỚI THIỆU, ĐÁNH GIÁ VỀ MỘT TÁC PHẨM THƠ**